

**TÀI LIỆU TUYÊN TRUYỀN 60 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG
LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PCCC VÀ CNCH (04/10/1961 - 04/10/2021);
20 NĂM NGÀY TOÀN DÂN PCCC (04/10/2001 - 04/10/2021)**

**I. LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PCCC VÀ CNCH 60 NĂM XÂY DỰNG,
CHIẾN ĐẤU VÀ TRƯỞNG THÀNH**

1. Hoạt động của lực lượng Cảnh sát PCCC trước, trong, sau Cách mạng Tháng Tám và trong kháng chiến chống thực dân Pháp (giai đoạn từ năm 1945 đến năm 1954)

Đầu năm 1945, một số anh em binh sĩ Sở Cứu hỏa Sài Gòn - Chợ Lớn đã bắt liên lạc với cán bộ cách mạng và đã tổ chức nhiều cuộc diễn thuyết tố cáo sự áp bức bóc lột của thực dân Pháp ở đồn điền cao su Phú Riềng, xưởng đóng tàu Ba Son và đồng thời thành lập tổ chức thanh niên tiên phong và Việt Minh của Sở để tổ chức giành chính quyền cơ sở.

Ngày 24/8/1945, Sở chữa lửa Sài Gòn - Chợ Lớn là một trong 6 đơn vị treo cờ đỏ sao vàng đầu tiên của thành phố, cờ đỏ sao vàng đã phấp phới bay trên đỉnh tháp tập của Sở chữa lửa Sài Gòn - Chợ Lớn, tiếp đó ngày 28/8/1945 anh em Sở chữa lửa Sài Gòn - Chợ Lớn đi trên xe chữa cháy tham gia diễu hành cùng hàng vạn người của thành phố. Sau ngày đó, Sở đã giao 2 chiến sỹ chữa cháy bảo vệ lá cờ đỏ sao vàng và một trong hai chiến sỹ trên (đồng chí Hạnh Bum) đã hy sinh dưới tháp tập vì thực dân Pháp trở lại xâm lược nước ta đã bắn chết đồng chí Hạnh. 8h00' ngày 24/9/1945 chiến sỹ Sở cứu hỏa được lệnh rút ra căn cứ, tối 24/9 tổ chức đánh vào Sở chữa lửa giải phóng cướp xe chữa cháy rút về Gò Đen, Bến Lức, Long An tham gia cuộc kháng chiến chống Pháp nhưng 3 xe chữa cháy bị kẹt lại ở thành phố Sài Gòn - Chợ Lớn.

Thất bại ở Điện Biên Phủ, ngày 07/5/1954 thực dân Pháp có ý đồ di chuyển phương tiện, xe chữa cháy của Hà Nội rút vào Nam nhưng Tổ công đoàn do đồng chí Nguyễn Văn Dân, lái xe, đảng viên 1949 hoạt động bí mật chỉ huy đã đấu tranh giữ toàn bộ phương tiện chữa cháy của Sở cho đến ngày giải phóng Thủ đô và ngày 11/10/1954 đoàn cán bộ thuộc Sở Liêm Phóng vào tiếp quản đội cứu hỏa Hà Nội, tháng 12/1954 Đại đội cứu hỏa Hà Nội thuộc Phòng Trị an dân cảnh được thành lập với 7 xe chữa cháy và gần 60 cán bộ chiến sỹ.

2. Lực lượng Cảnh sát PCCC trong công cuộc xây dựng CNXH ở miền Bắc và kháng chiến chống Mỹ thống nhất đất nước (giai đoạn từ năm 1955 đến năm 1975)

Ngày 01/01/1955, Đại đội cứu hỏa Hà Nội nhận nhiệm vụ cử một tiểu đội tham gia bảo vệ lễ đài Ba Đình trong buổi mít tinh của nhân dân Thủ đô chào mừng Đảng và Chính phủ sau 9 năm kháng chiến trở về Thủ đô. Cũng trong ngày này, lực lượng PCCC vinh dự được Bác Hồ thân mật bắt tay từng người một và Người đã có lời chúc Tết, lời chúc Tết năm đó luôn là mục tiêu phấn đấu của lực lượng Cảnh sát PCCC cho

đến bây giờ, lời chúc đó là “*Nhân dịp năm mới, Bác chúc các chú thất nghiệp nhưng phải tích cực học tập*”.

Ngày 27/6/1955 Bộ Công an có Chỉ thị 479/TA-TF hướng dẫn việc phòng hỏa, cứu hỏa và quy định đó là nhiệm vụ của mọi người nhằm bảo vệ tính mạng, tài sản của nhân dân, bảo vệ các công trình kiến thiết, các cơ sở kinh tế quốc gia, ngăn ngừa hành vi phản cách mạng và phá hoại của kẻ địch.

Ngày 30/12/1955 Chính phủ có Thông tư 3366/CP về việc giao Bộ Công an quản lý công tác phòng, cứu hỏa và tiếp nhận xe và máy bơm chữa cháy do Liên Xô viện trợ.

Ngày 27/3/1956 Bộ Công an có Chỉ thị số 347/TA về việc xây dựng lực lượng PCCC chuyên nghiệp ở miền Bắc. Ngày 01/06/1956 Bộ Công an có quyết định số 1175/V2 quy định về nguyên tắc, nhiệm vụ, cơ cấu và chế độ làm việc của đội cứu hỏa, trong đó còn quy định rõ đội cứu hỏa thành phố, thị xã là một bộ phận của Cảnh sát nhân dân.

Thực hiện Thông tư của Chính phủ và Chỉ thị của Bộ Công an, cuối năm 1956, 11 đơn vị phòng hỏa, cứu hỏa của các tỉnh Hà Nội, Hải Phòng, Nam Định, Hồng Quảng, Nghệ An, Thanh Hóa, Hà Nam, Hải Dương, Lạng Sơn, Phú Thọ, Thái Nguyên lần lượt được thành lập; lực lượng cứu hỏa bắt đầu chỉnh quân, tập luyện và tập huấn nghiệp vụ PCCC, PCCC xăng dầu do chuyên gia Liên Xô dạy.

Đến năm 1958 Bộ Công an có Quyết định thành lập Phòng phòng cháy, chữa cháy (P8) thuộc Vụ trị an dân cảnh (V10) của Bộ Công an.

Tháng 7 năm 1959, Bộ Công an đã đưa đoàn học sinh đầu tiên đi học tại Trường Trung học PCCC Leningrat - Liên Xô gồm 6 đồng chí. Đến tháng 9/1963 lớp cán bộ đầu tiên của ta tốt nghiệp ra trường về nước nhận công tác.

Công tác cử người đi đào tạo ở các nước có nền khoa học kỹ thuật PCCC tiên tiến như Liên Xô, Cộng hòa dân chủ Đức được Bộ Công an đặc biệt quan tâm. Tính từ 1962 đến năm 1991 đã có 116 đồng chí được đào tạo tại Trường Đại học PCCC Matxcova – Liên Xô, 61 đồng chí được đào tạo tại Trường Trung cấp Leningrat, 30 đồng chí được đào tạo tại Trường Đại học kỹ sư thực hành PCCC ở Cộng hòa dân chủ Đức. Đặc biệt có 16 đồng chí đã bảo vệ thành công luận án Phó Tiến sỹ khoa học PCCC ở Liên Xô.

Trước yêu cầu phát triển kinh tế ở miền Bắc (kế hoạch 5 năm lần thứ nhất 1961-1965). Bộ Công an giao cho Vụ Trị an dân cảnh xây dựng một văn bản pháp quy về PCCC để đề nghị Nhà nước ban hành (lúc đó tham gia xây dựng văn bản này có đồng chí Nguyễn Tăng Điện, sau này đồng chí là Cục trưởng Cục PCCC, Thiếu tướng, Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Hậu cần, Bộ Công an).

Đến ngày 12/8/1961 bản dự thảo Pháp lệnh được Hội đồng Chính phủ trình lên Ủy ban thường vụ Quốc hội. Đến ngày 04/10/1961, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký lệnh số 53/LCT của Chủ tịch nước công bố “Pháp lệnh quy định việc quản lý của Nhà nước đối với công tác PCCC”. Sự kiện này đánh dấu sự thay đổi về chất trong công tác PCCC của Nhà nước, đồng thời mở ra một trang mới trong lịch sử của lực lượng Cảnh sát

PCCC. Một tình huống đáng lưu ý là tên gọi của dự thảo văn bản pháp quy này qua từng bước có sự thay đổi cho đúng hơn: Đầu tiên Bộ Công an dự thảo là “Luật phòng hỏa, cứu hỏa Việt Nam”, đến Văn phòng Nội chính Phủ Thủ tướng đề nghị là “Pháp lệnh quy định việc giám sát của Nhà nước đối với công tác phòng hỏa, cứu hỏa”, Ủy ban thường vụ Quốc hội sửa hai chữ “giám sát” thành hai chữ “quản lý”. Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên nội dung của tên gọi, chỉ thay đổi cụm từ “phòng hỏa, cứu hỏa” bằng cụm từ “phòng cháy và chữa cháy” cho dễ hiểu hơn. Người nói vui: Xảy ra cháy thì phải “chữa” chứ sao lại “cứu”, như vậy đủ thấy sự quan tâm của Bác Hồ và cơ quan lập pháp đối với công tác PCCC.

Thực hiện Nghị định số 130-CP của Chính phủ, ngày 29/9/1961, Bộ Nội vụ ký Quyết định thành lập Cục PCCC gồm 3 Phòng (Phòng Phòng cháy, Phòng Đào tạo, Phòng Trang bị kỹ thuật) 1 Trạm thí nghiệm và tổ văn thư, quân số có 29 người trên cơ sở toàn bộ cán bộ Phòng Phòng hỏa, cứu hỏa Cục Cảnh sát nhân dân; một số đồng chí từ Sở, Ty Công an địa phương và Bộ Nội vụ chuyển sang. Đồng chí Nguyễn Văn Luân, Phó Vụ trưởng Vụ Trị an dân cảnh được bổ nhiệm làm Cục trưởng; 2 đồng chí Phạm Cẩm và Bùi Quang Tụy đang công tác tại Bộ Nội vụ được điều động bổ nhiệm Phó Cục trưởng. Cũng từ đây, trụ sở của Cục PCCC đặt tại số 2, phố Đinh Lễ, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Tiếp đó ngày 28/12/1961, Chính phủ ra Nghị định số 220/CP để hướng dẫn thi hành Pháp lệnh quy định việc quản lý của nhà nước đối với công tác PCCC. Ngày 29/12/1961, Chính phủ ra Nghị định 221/CP để hướng dẫn công tác PCCC rừng. Ngay sau Pháp lệnh quy định việc quản lý của nhà nước đối với công tác PCCC được ban hành, lực lượng PCCC đã nhanh chóng xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy từ trung ương đến các địa phương trên toàn miền Bắc.

Ở các địa phương miền Bắc, các đơn vị phòng cháy, chữa cháy: Hà Bắc, Ninh Bình, Hà Tây, Vĩnh Phúc, Thái Bình, Hà Tĩnh,... lần lượt được thành lập.

Trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước, đặc biệt là trong những năm chống chiến tranh phá hoại miền Bắc bằng không quân của đế quốc Mỹ, lực lượng PCCC đã tổ chức xây dựng được phong trào quần chúng tham gia công tác PCCC rộng khắp, làm nòng cốt trong phong trào ba phòng “phòng gian, phòng gián, phòng hỏa”; kiểm tra an toàn PCCC các nhà máy, xí nghiệp, kho tàng, nông trường, công trường..., nghiên cứu đề xuất ban hành tiêu chuẩn PCCC để thiết kế xây dựng nhà, công trình công nghiệp và dân dụng, chuẩn bị lực lượng và phương tiện thường trực sẵn sàng chữa cháy; tham mưu đề xuất và chỉ đạo, hướng dẫn việc sơ tán, phân tán tài sản, vật tư chiến lược, vũ khí, đạn dược; đặc biệt đã phối hợp với lực lượng dân phòng khắc phục khó khăn, không ngại hy sinh gian khổ, sáng tạo và dũng cảm chiến đấu dập lửa, cứu tài sản, hàng hóa trong làn bom đạn của giặc Mỹ, dập tắt kịp thời hàng ngàn vụ cháy. Điển hình là các vụ chữa cháy trận địa tên lửa và pháo phòng không tại Đồng Giao, Ninh Bình, đơn vị PCCC đã được phong tặng danh hiệu Đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân (01/01/1967); vụ chữa cháy 4 xà lan lớn chở xăng dầu trên Vịnh Hạ Long, đơn vị PCCC Hòn Gai được phong tặng danh hiệu Đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân (01/01/1967); vụ chữa cháy thị xã Đông Hới, Quảng Bình, đơn vị PCCC Quảng

Bình được tặng danh hiệu Đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân (02/9/1973); vụ chữa cháy tàu Alexandra của Liên Xô chở hàng viện trợ cho ta ở cảng Hải Phòng và vụ chữa cháy kho xăng dầu Thượng Lý, Hải Phòng, đơn vị PCCC Hải Phòng được phong tặng danh hiệu Đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân (02/9/1973); vụ chữa cháy khu lắp ráp tên lửa ở đồi Nhôm, Triệu Sơn, Thanh Hóa, đơn vị PCCC Thanh Hóa được phong tặng danh hiệu Đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân (02/9/1973); vụ chữa cháy tổng kho xăng dầu Đức Giang và hàng trăm vụ cháy lớn phức tạp khác xảy ra trong chiến dịch “Điện Biên Phủ trên không” ở Hà Nội, đội PCCC Lộc Hà được phong tặng danh hiệu Đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân (02/9/1973). Đặc biệt là vụ chữa cháy kho xăng dầu Đức Giang, do biết vận dụng sáng tạo kỹ thuật và chiến thuật phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh thực tế của chiến tranh, lực lượng Cảnh sát PCCC đã dập tắt nhanh chóng đám cháy cứu được hàng ngàn tấn xăng dầu, với thành tích này lực lượng Cảnh sát PCCC Thủ đô đã được Bác Hồ gửi thư khen, trong đó có 4 điều dạy của Người đã trở thành kim chỉ nam cho hoạt động của lực lượng Cảnh sát PCCC.

Trong cuộc chiến đấu giải phóng miền Nam, lực lượng Cảnh sát PCCC đã nghiên cứu, chế tạo trên 5.000 bom cháy và vũ khí gây cháy phục vụ việc đánh phá kho tàng, hậu cứ của địch. Trong cuộc tổng tiến công giải phóng miền Nam năm 1975, lực lượng Cảnh sát PCCC đã theo sát quân chủ lực tiếp quản những đô thị mới được giải phóng và triển khai kịp thời lực lượng, phương tiện và các biện pháp PCCC, góp phần giữ gìn và ổn định an ninh trật tự cho nhân dân.

Ngày 20/7/1971 Bộ Công an quyết định thành lập Phân hiệu PCCC gọi tắt là Phân hiệu 11 thuộc Trường Cảnh sát nhân dân với nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC cho cán bộ sỹ quan, hạ sỹ quan của lực lượng Cảnh sát PCCC.

Tháng 7/1973 sau khi giải phóng Quảng Trị, lực lượng Cảnh sát PCCC đã chi viện 33 cán bộ, chiến sỹ để thành lập đơn vị PCCC Quảng Trị, đơn vị này có nhiệm vụ bảo vệ các chuyến hàng vận chuyển vào miền Nam theo đường mòn Hồ Chí Minh, bảo vệ đại diện của Chính phủ cách mạng lâm thời cộng hòa miền Nam Việt Nam và đại diện các đoàn ngoại giao của các nước tại Quảng Trị.

Tháng 3/1975 Thừa Thiên Huế được giải phóng, lực lượng Cảnh sát PCCC đã cử cán bộ vào tiếp quản thành phố Huế và thành lập phòng Cảnh sát PCCC Bình Trị Thiên.

Ngày 29/3/1975 Bộ quyết định điều động 182 cán bộ, chiến sỹ và 30 xe chữa cháy của Cục và 11 đơn vị các tỉnh phía Bắc chi viện cho chiến trường B2 và tham gia đoàn tiếp quản, quản lý thành phố Sài Gòn và chi viện cho Ban an ninh nội chính miền Nam.

Ngày 30/4/1975 đoàn cán bộ PCCC của Công an Hà Nội đã phối hợp với lực lượng PCCC chi viện cho chiến trường B2 tiếp quản Sở chữa lửa Sài Gòn - Chợ Lớn và Phòng Cảnh sát PCCC thành phố Sài Gòn được thành lập. Tiếp đó lần lượt các đơn vị PCCC miền Trung Nam Bộ, đồng bằng Sông Cửu Long, Tây Nguyên và Lâm Đồng được thành lập.

3. Lực lượng Cảnh sát PCCC bảo vệ công cuộc xây dựng đất nước sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng (giai đoạn từ năm 1976 đến năm 1986)

Sau khi miền Nam hoàn toàn giải phóng, đất nước thống nhất, cả nước bước vào thời kỳ khôi phục nền kinh tế sau chiến tranh, lực lượng Cảnh sát PCCC vừa củng cố, xây dựng lực lượng tại các tỉnh phía Nam, vừa thực hiện tốt nhiệm vụ tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia PCCC; kiểm tra, hướng dẫn biện pháp an toàn cho các kho tàng, bến bãi, cơ sở kinh tế, quốc phòng, phục vụ phát triển kinh tế. Trong lúc đất nước gặp khó khăn về nhiên liệu, lại liên tiếp xảy ra cháy hầm lò khai thác than, việc cứu chữa rất khó khăn vì thiếu phương tiện, thiết bị đặc chủng, nhưng với sự sáng tạo trong việc ứng dụng khoa học kỹ thuật, lực lượng Cảnh sát PCCC đã ngăn chặn và dập tắt không để gây thiệt hại nghiêm trọng, điển hình là chữa cháy mỏ than Ngọc Kinh (Đà Nẵng) lực lượng Cảnh sát PCCC đã sáng tạo dùng khói bom Napan để dập tắt đám cháy; vụ cháy mỏ than Vàng Danh sâu trong lòng đất gây nhiều khó khăn cho công tác cứu chữa, bằng những giải pháp khoa học, sáng tạo, lực lượng Cảnh sát PCCC đã dập tắt đám cháy, giúp Mỏ khôi phục hoạt động, khai thác ngay sau đó.

Ngày 02/9/1976 đồng chí Bộ trưởng Trần Quốc Hoàn ký quyết định thành lập Trường Hạ sỹ quan Cảnh sát PCCC trực thuộc Cục Cảnh sát PCCC trên cơ sở Phân hiệu 11 của Trường Cảnh sát nhân dân. Đến 19/6/1984 do yêu cầu đào tạo cán bộ, Hội đồng Bộ trưởng (nay là Thủ tướng Chính phủ) đã có quyết định số 90/QĐ/HĐBT thành lập Trường Cao đẳng PCCC. Ngày 06/11/1984, Bộ trưởng Phạm Hùng ký quyết định nâng Trường Hạ sỹ quan Cảnh sát PCCC thành Trường Cao đẳng PCCC thuộc Tổng cục Cảnh sát.

Để giáo dục thanh thiếu niên, học sinh nâng cao ý thức PCCC, lòng dũng cảm, góp phần giữ vững an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội, ngày 05/8/1985, Bộ Giáo dục, Bộ Nội vụ và Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh đã phối hợp ban hành Chỉ thị số 01/CT-LT về mở cuộc vận động thanh thiếu niên, học sinh tham gia công tác PCCC.

4. Lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH góp phần giữ gìn trật tự an toàn xã hội trong công cuộc xây dựng công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước (từ năm 1986 đến nay)

4.1. Công tác xây dựng, kiện toàn hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về PCCC và CNCH

Để kịp thời phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội và công cuộc đổi mới của đất nước, nhất là trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế, lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đã tham mưu, đề xuất, giúp Bộ Công an từng bước hoàn thiện hành lang pháp lý trong lĩnh vực PCCC. Từ năm 1986 đến năm 2000 Cục Cảnh sát PCCC đã tham mưu Bộ Công an ban hành nhiều chỉ thị, văn bản và báo cáo Chính phủ ban hành nhiều chỉ thị, văn bản về công tác PCCC, điển hình:

Cục Cảnh sát PCCC đã tham mưu cho Bộ Nội vụ ban hành Chỉ thị số 02-CT/BNV(C23) ngày 09/01/1986 về tăng cường công tác quản lý phương tiện chữa

cháy; Chỉ thị số 03-CT/BNV(X13) ngày 22/02/1986 về tăng cường khả năng chiến đấu của các đội Cảnh sát PCCC.

Ngày 31/5/1991, Chính phủ ban hành Chỉ thị 175/TTg về tăng cường công tác PCCC; ngày 19/4/1996, Chính phủ ban hành Chỉ thị số 237/TTg về tăng cường các biện pháp thực hiện công tác PCCC...

Để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, năm 2001, Cục Cảnh sát PCCC đã tham mưu Bộ Công an báo cáo Chính phủ trình Quốc hội thông qua Luật PCCC số 27/2001/QH10. Đây là một bước đột phá trong tư duy lý luận về công tác PCCC, tạo hành lang pháp lý quan trọng trong việc tổ chức các hoạt động PCCC và từng bước kiện toàn hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về PCCC như hiện nay. Liên tiếp các năm tiếp theo, đã tham mưu Bộ Công an, Chính phủ ban hành nhiều Nghị quyết, Thông tư về công tác PCCC. Để tăng cường chỉ đạo và thực hiện một số nhiệm vụ cấp bách, trọng tâm trong công tác PCCC và CNCH, ngày 31/8/2010, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị 1634/CT-TTg.

Nhằm nâng cao hơn nữa cơ sở pháp lý, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong công tác PCCC, năm 2013, Cục Cảnh sát PCCC và CNCH đã tham mưu Bộ Công an báo cáo Chính phủ trình Quốc hội ban hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC (Luật số 40/2013/QH13, ngày 22/11/2013). Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC được ban hành tiếp tục là sự phát triển tư duy lý luận về công tác PCCC; đồng thời đã quy định một số vấn đề mới trong công tác PCCC nhằm nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức; đẩy mạnh xã hội hóa trong công tác PCCC; bổ sung các điều kiện bảo đảm an toàn PCCC đối với công trình đặc thù; đẩy mạnh hoạt động của lực lượng PCCC tại chỗ và phong trào toàn dân PCCC; Nghị định 167/2013/NĐ-CP, ngày 12/11/2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội, phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; Nghị định số 83/2017/NĐ-CP, ngày 18/7/2017 quy định về công tác CNCH của lực lượng PCCC; Nghị định số 136/2020/NĐ-CP, ngày 24/11/2020 quy định chi tiết hướng dẫn một số điều của Luật PCCC và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC...

Trải qua 20 năm thi hành Luật PCCC, 07 năm thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC, công tác PCCC đã đạt được nhiều kết quả tích cực đó là hành lang pháp lý trong công tác PCCC ngày càng được hoàn thiện; theo đó, triển khai thi hành Luật PCCC, các văn bản hướng dẫn dưới luật đã được Chính phủ, các Bộ, ngành địa phương tập trung xây dựng nhằm cụ thể hóa các quy định trong công tác PCCC. Đến nay, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về PCCC đã tương đối đầy đủ với 05 Nghị định và 19 Thông tư quy định riêng về công tác PCCC và CNCH, gần 200 tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật liên quan điều kiện an toàn, phòng chống cháy, nổ và rất nhiều văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan đến công tác PCCC và CNCH.

Vai trò trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền được nâng lên rõ rệt, người đứng đầu các cơ quan, tổ chức đã thường xuyên quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo, đề ra các chủ trương, chính sách, biện pháp nhằm tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả công tác PCCC. Đặc biệt trong những năm qua Ban Bí thư các khóa XI và khóa XIII đã ban

hành 01 Chỉ thị, 01 Kết luận về công tác PCCC và CNCH (Chỉ thị số 47-CT/TW ngày 25/6/2015 của Ban Bí thư khóa XI về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCCC”; Kết luận số 02-KL/TW ngày 18/5/2021 của Ban Bí thư khóa XIII về “Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 47-CT/TW), Quốc hội khóa XIV đã ban hành 01 Nghị quyết số 99/2019/QH14 về tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách pháp luật về PCCC; Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành nhiều Chỉ thị, Nghị quyết, văn bản chỉ đạo đối với công tác này. Trung bình hàng năm các bộ, ngành, địa phương ban hành trên 1.000 văn bản để hướng dẫn, chỉ đạo về công tác PCCC và CNCH.

4.2. Đổi mới công tác nghiệp vụ PCCC và CNCH

a) Công tác tuyên truyền và xây dựng phong trào toàn dân PCCC và CNCH:

Xác định công tác tuyên truyền và xây dựng phong trào toàn dân PCCC và CNCH là một biện pháp phòng ngừa xã hội và là hoạt động mang tính xã hội rộng rãi, cần có sự phối, kết hợp của các cấp, các ngành và quần chúng nhân dân. Do vậy, ngay từ những năm đầu thời kỳ đổi mới cho đến nay, lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đã không ngừng đổi mới phương pháp, biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền và phát động phong trào toàn dân PCCC.

- Công tác tuyên truyền: Trong những năm qua, lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đã không ngừng đổi mới phương pháp, biện pháp công tác tuyên truyền, chủ động phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng, các đơn vị nghiệp vụ của ngành văn hoá thông tin tổ chức các hoạt động tuyên truyền phổ biến pháp luật và kiến thức về PCCC mang lại hiệu quả cao như: Xây dựng và đăng phát các tin, bài, phóng sự, chuyên đề trên các kênh truyền hình, báo điện tử, báo viết có đông đảo người xem; tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh của xã, phường, thị trấn, các đơn vị cơ sở, chợ, trung tâm thương mại...; tuyên truyền lưu động; phát hành khuyến cáo, tờ rơi về PCCC; treo, gắn pa nô, khẩu hiệu về PCCC; tổ chức các cuộc thi tác phẩm báo chí, thi sáng tác tranh, ảnh về PCCC, tổ chức liên hoan phim truyền hình, sân khấu hóa các hoạt động PCCC, tổ chức tuyên truyền cổ động trực quan... Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan thông tin đại chúng ở Trung ương và địa phương phản ánh và thông tin kịp thời các vụ cháy, nổ các hoạt động PCCC của các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị; lồng ghép nội dung PCCC vào các chương trình truyền hình như “Chiếc nón kỳ diệu”, “Ở nhà chủ nhật”, “Ai là triệu phú”, “Đấu trường 100”, “Chuyển động 24h”, “Chào buổi sáng”, “An ninh với cuộc sống trên kênh VTV2”, “Cafe sáng” trên kênh VTV3, “Bản tin 114” trên kênh VTC14, chương trình “Alo 114” trên kênh ANTV, chương trình “Chúng tôi là lính cứu hỏa”, “Chúng tôi là chiến sĩ PCCC và CNCH”, “Ngày toàn dân PCCC”, dịp mùa hanh khô và Tết Nguyên đán, dịp diễn ra các sự kiện chính trị lớn của đất nước... bằng các phóng sự, chuyên đề cảnh báo nguy cơ cháy, nổ và hướng dẫn các biện pháp PCCC, các đúp cổ động, clip tuyên truyền phổ biến pháp luật, kiến thức, kỹ năng PCCC và CNCH; tôn vinh nghề nghiệp, những thành tích chiến công của lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH và những tập thể, cá nhân tiêu biểu trong phong trào toàn dân PCCC... Hiện nay đang triển khai và áp dụng tuyên truyền PCCC, CNCH trên nền tảng số như Zalo, Facebook, App đạt hiệu

quả cao. Đặc biệt, ngày 18/01/2021, Cục Cảnh sát PCCC và CNCH đã tham mưu Bộ Công an ban hành quyết định số 382/QĐ-BCA phê duyệt Đề án “Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và kiến thức, kỹ năng về PCCC và CNCH đáp ứng yêu cầu tình hình mới”. Kết quả, chỉ tính riêng giai đoạn 2014 - 2020 (theo số liệu báo cáo số 41/BC-ĐGS, ngày 17/10/2019, Đoàn Giám sát của Quốc hội khóa XIV, kết quả giám sát về “việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng cháy và chữa cháy giai đoạn 2014 - 2018” và báo cáo tổng kết 2019, 2010 của Cục Cảnh sát PCCC và CNCH), lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH toàn quốc đã phối hợp với các cơ quan truyền thông ở trung ương và địa phương tổ chức đăng phát 77.451 tin, bài; phát sóng 9.816 phóng sự, phim tài liệu PCCC; phát hành 5.385.410 băng rôn, khẩu hiệu và 5.259.720 tờ rơi, khuyến cáo về PCCC; in sao, phát hành 10.147 băng, đĩa CD tuyên truyền về công tác an toàn PCCC; tổ chức được 258.604 buổi tuyên truyền và huấn luyện PCCC, CNCH cho 12.311.455 lượt người tham gia.

- Về công tác xây dựng phong trào toàn dân PCCC: Vận dụng quan điểm, tư tưởng chỉ đạo của Đảng, Nhà nước ta trong công tác PCCC là huy động sức mạnh tổng hợp của toàn dân tham gia hoạt động PCCC, trong hoạt động PCCC lấy phòng ngừa là chính và mọi hoạt động PCCC trước hết phải được giải quyết bằng lực lượng và phương tiện tại chỗ, trong những năm qua, phong trào toàn dân tham gia PCCC ngày càng phát triển sâu rộng. Ngày 04/6/1996, Thủ tướng Chính phủ có Quyết định số 369/TTg lấy ngày 04/10 hàng năm là “Ngày PCCC toàn dân”; đặc biệt được quy định tại Điều 11, Luật PCCC năm 2001, quy định ngày 04/10 hàng năm là “Ngày toàn dân PCCC”. Lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đã chủ động tham mưu cho Bộ Công an hướng dẫn, chỉ đạo các cấp, các ngành tổ chức các hoạt động kỷ niệm; theo đó, cứ đến dịp này trên cả nước được đồng loạt các tầng lớp Nhân dân hưởng ứng như: Mít tinh, diễu hành biểu dương lực lượng; tổ chức thi tìm hiểu Luật PCCC; hội thao nghiệp vụ PCCC; ký cam kết bảo đảm an toàn PCCC; tự kiểm tra chấn chỉnh công tác PCCC; triển khai thực hiện quy chế dân chủ trong công tác PCCC ở cơ sở; xây dựng và nhân điển hình tiên tiến về PCCC... Nhiều ngành, nhiều địa phương đã có những hoạt động sáng tạo, thiết thực, đã tăng cường xây dựng lực lượng PCCC tại chỗ và tổ chức được nhiều lớp huấn luyện cho cán bộ quản lý và người sử dụng lao động trong các cơ quan, doanh nghiệp về công tác PCCC. Tại các địa phương đã xây dựng, phát triển, nhân rộng 60 phong trào, mô hình PCCC, như: Nhà tôi có bình chữa cháy; hộp thư PCCC; hiến đất mở rộng hẻm; tôn hóa, tường hóa; đăng ký không để xảy ra cháy; mô hình chợ kiểu mẫu về PCCC; cụm cơ quan, doanh nghiệp an toàn về PCCC; chung cư an toàn PCCC; cụm dân cư an toàn PCCC; cụm công nghiệp an toàn PCCC; tuyến đường bảo đảm an toàn PCCC; xây dựng phường (xã), khu phố (ấp) điển hình an toàn về PCCC; một ngày làm lính chữa cháy; tuyên truyền, vận động các hộ gia đình tự giác gỡ bỏ lòng sắt (*chuồng cọp*) tạo lối thoát nạn thứ hai, tự trang bị dụng cụ phương tiện chữa cháy, CNCH...

Trong điều kiện kinh tế thị trường, việc xây dựng và duy trì các phong trào tuy có khó khăn nhưng phong trào toàn dân tham gia công tác PCCC vẫn được duy trì và đẩy mạnh. Việc củng cố, kiện toàn, đào tạo, hướng dẫn, huấn luyện nghiệp vụ lực lượng PCCC tại chỗ (dân phòng, cơ sở, chuyên ngành) đã được các cấp, các ngành, từng cơ

sở, nhất là lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện. Hiện cả nước có 54.709 đội dân phòng, với 555.000 đội viên; 299.907 đội PCCC cơ sở, với 1.889.120 đội viên; có 207 đội PCCC chuyên ngành, với 4.909 đội viên.

Nhờ có phong trào toàn dân tham gia công tác PCCC và CNCH hoạt động hiệu quả nên nhiều sơ hở thiếu sót có nguy cơ gây cháy, nổ ở các cơ sở sản xuất và khu dân cư đã được phát hiện và khắc phục kịp thời; lực lượng dân phòng và PCCC cơ sở đã phối hợp với Nhân dân phát hiện và dập tắt trên 50% tổng số vụ cháy xảy ra hàng năm, ngăn chặn nguy cơ cháy lớn, gây thiệt hại nghiêm trọng, góp phần kiềm chế sự gia tăng về số vụ cháy và thiệt hại do cháy, nổ gây ra so với tốc độ tăng trưởng kinh tế và sự phát triển của xã hội. Đã xây dựng thể trận PCCC, trong đó tổ chức bố trí lực lượng rộng khắp và theo từng đơn vị tuyến, địa bàn trọng điểm.

b) Công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về PCCC

Lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH thường xuyên bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn để nâng cao chất lượng hiệu quả công tác kiểm tra, xác định đây là biện pháp nghiệp vụ trọng tâm trong công tác PCCC; tăng cường công tác điều tra cơ bản, phân loại cơ sở thuộc diện quản lý về công tác PCCC theo quy định của Luật, trên cơ sở đó để có biện pháp quản lý, kiểm tra, hướng dẫn sát với thực tế và phù hợp với loại hình, tính chất hoạt động của cơ sở. Toàn lực lượng đã tổ chức nhiều đợt kiểm tra theo chuyên đề (chợ, trung tâm thương mại, khu dân cư, nhà cao tầng, các chuyên đề xăng dầu, dầu khí, điện, dệt may, buru chính viễn thông, vật liệu nổ công nghiệp, khu công nghiệp, khu chế xuất ...) vào các thời điểm quan trọng (dịp Tết, mùa hanh khô, bảo vệ bầu cử Quốc hội, các hội nghị, lễ hội lớn v.v..). Qua kiểm tra đã phát hiện kiến nghị cơ sở và cơ quan chủ quản cấp trên của cơ sở khắc phục kịp thời hàng triệu sơ hở, thiếu sót và vi phạm quy định an toàn PCCC. Bên cạnh đó, lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đã tham mưu đề xuất lãnh đạo UBND địa phương trực tiếp kiểm tra PCCC, giải quyết những vấn đề bức xúc về PCCC ở địa phương. Việc trực tiếp kiểm tra công tác PCCC của lãnh đạo UBND địa phương đã có những tác động tích cực đến người đứng đầu cơ quan, tổ chức và cơ sở trong việc đảm bảo an toàn PCCC trong cơ quan, đơn vị mình. Chỉ tính riêng giai đoạn 2014 - 2020, công tác thanh tra, kiểm tra về PCCC đã được Chính phủ, Quốc hội và các bộ, ngành từ trung ương đến địa phương tập trung chỉ đạo thực hiện; lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đã kiểm tra và phúc tra về PCCC được 2.183.860 lượt cơ sở; lập 2.183.860 biên bản kiểm tra, phát hiện và hướng dẫn khắc phục được hàng triệu thiếu sót, tồn tại về PCCC. Qua đó, việc phát hiện và kiến nghị, hướng dẫn khắc phục đã góp phần ngăn ngừa, loại trừ được rất nhiều vụ cháy. Song song với công tác kiểm tra, hướng dẫn đảm bảo an toàn PCCC, công tác xử lý vi phạm PCCC được tăng cường. Lực lượng Công an đã xử phạt với tổng giá trị tiền phạt là 323,335 tỷ đồng, tạm đình chỉ hoạt động 3.473 trường hợp, đình chỉ hoạt động 2.646 trường hợp.

c) Công tác thẩm duyệt về PCCC:

Công tác quản lý PCCC trong đầu tư xây dựng công trình đã ngày càng được chú trọng. Công tác thẩm duyệt về PCCC và CNCH đã được tăng cường và thực hiện

hiện, tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn và từng bước kiện toàn, nâng cao chất lượng công tác thẩm duyệt về PCCC đối với công trình xây dựng. Tính từ năm 2014 đến năm 2020, lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đã thực hiện thẩm duyệt về PCCC 94.590 dự án, công trình, phương tiện giao thông cơ giới; kiểm tra nghiệm thu về PCCC cho 50.356 dự án công trình và phương tiện giao thông cơ giới. Như vậy, cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội, số lượng các dự án, công trình được thẩm duyệt về PCCC cũng tăng lên tương ứng. Số lượng công trình được thẩm duyệt tăng lên thì chất lượng thẩm duyệt không những đảm bảo theo yêu cầu tiêu chuẩn mà trong quá trình thẩm duyệt, nghiệm thu, lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH còn hướng dẫn, chỉ dẫn cho chủ đầu tư, đơn vị thiết kế về những giải pháp, đồng thời kiến nghị khắc phục sửa đổi thiết kế thi công hàng chục vạn thiếu sót vi phạm quy định, tiêu chuẩn về PCCC đưa giải pháp phòng ngừa cháy ngay từ khi thiết kế công trình. Điển hình là khi thẩm duyệt về PCCC Trạm biến áp 500KV của công trình Nhà máy thủy điện Hòa Bình, Cục Cảnh sát PCCC kiên quyết yêu cầu thực hiện xây tường ngăn giữa 7 máy biến áp (nhà thiết kế và chủ đầu tư chỉ muốn xây dựng tường ngăn cháy bao quanh 7 máy). Ngày 25/4/2000, sét đánh gây cháy, nổ 1 trạm biến áp làm phun dầu ra xa hơn 20 mét gây cháy lớn nhưng do có tường ngăn cháy từng máy nên không cháy lan sang 6 máy biến áp khác (mỗi máy trị giá khoảng 1,2 triệu đôla). Trực tiếp bám sát chỉ đạo thẩm duyệt một số công trình trọng điểm của quốc gia như: Công trình nhà máy Lọc hóa dầu Nghi Sơn,... Điển hình công trình nhà Quốc hội đã tham mưu cho Bộ có Kế hoạch bảo đảm an toàn PCCC trong quá trình thi công, nghiệm thu công trình và các kỳ họp Quốc hội (Cục Cảnh sát PCCC và CNCH được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen, Phòng Thẩm duyệt về PCCC được Bộ Xây dựng tặng Giấy khen).

Đáng chú ý, nhằm nâng cao chất lượng hệ thống PCCC, tăng cường các điều kiện thoát nạn cho công trình xây dựng, lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đã tham mưu, đề xuất bổ sung trong Luật PCCC và các văn bản hướng dẫn thi hành quy định về kinh doanh dịch vụ PCCC. Theo đó, các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ phải có bảo đảm điều kiện về con người, cơ sở vật chất phục vụ kinh doanh.

d) Công tác hướng dẫn và tổ chức chữa cháy và CNCH:

Trong công tác chữa cháy, lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đã chủ động xây dựng mới, chỉnh lý bổ sung các bài chiến thuật chữa cháy; các phương pháp, biện pháp chữa cháy đối với các cơ sở, dây chuyền công nghệ mới như: chiến thuật chữa cháy đối với các cơ sở chế biến, chuyên tải dầu mỏ, khí đốt; chiến kỹ thuật chữa cháy đối với chợ, trung tâm thương mại, siêu thị, và các cơ sở sản xuất kho tàng có qui mô lớn; nhà cao tầng, nhiều tầng... xây dựng các tài liệu hướng dẫn sử dụng các trang thiết bị PCCC mới phù hợp với thực tế. Công tác xây dựng và thực tập phương án chữa cháy luôn được nghiên cứu đổi mới, hoàn thiện hơn. Từ phương án chữa cháy đã nghiên cứu xây dựng chiến thuật chữa cháy, trong đó thể hiện những nội dung cơ bản nhất, cần thiết nhất khi chữa cháy ở cơ sở và được tổ chức sử dụng có hiệu quả. Đã xây dựng và tổ chức diễn tập hàng trăm phương án xử lý các tình huống cháy, nổ lớn có sự tham gia của nhiều lực lượng, phương tiện của các ngành, quân đội và nhiều địa phương. Lực

lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đã tập trung khắc phục tình trạng thiếu chiến sỹ chữa cháy và tổ chức khoa học, hợp lý công tác thường trực sẵn sàng chiến đấu. Hàng năm, lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đã phối hợp với lực lượng cơ sở dân phòng và các lực lượng kịp thời cứu chữa nhiều vụ cháy lớn, nguy hiểm, hạn chế được thiệt hại mang lại hiệu quả tốt như: Vụ chữa cháy các kho đạn ở Tuyên Quang, Vĩnh Phúc và Quảng Nam, Đà Nẵng; vụ chữa cháy tàu trên sông Cửu ở Cẩm Phả (Quảng Ninh); các vụ chữa cháy chợ Vinh (Nghệ An), chợ Sắt (Hải Phòng); vụ chữa cháy bệnh viện Chợ Rẫy (TP. Hồ Chí Minh) đã bảo vệ an toàn khu nhà bệnh nhân; vụ cháy tại chung cư JSC 34, đường Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân, Hà Nội; vụ cháy chung cư Xa La, Hà Nội; vụ cháy tàu chở xăng, dầu Hải Hà 18 tại Hải Phòng... Chỉ tính riêng hiệu quả công tác chữa cháy, hàng năm lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đã cứu được lượng tài sản khoảng 2-3 nghìn tỷ đồng, đã trực tiếp cứu và tổ chức thoát nạn cho hàng trăm người.

Lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đã từng bước tham mưu, và tổ chức thực hiện tốt công tác CNCH. Đã tham mưu Chính phủ, Bộ Công an ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, tạo cơ sở pháp lý cho công tác CNCH. Đã tham mưu cho UBND tỉnh, thành phố ban hành kế hoạch triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản chỉ đạo của Bộ Công an về công tác CNCH. Lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đã không ngừng xây dựng, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn, làm công tác CNCH phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ từng giai đoạn. Trong những năm gần đây lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH các địa phương đã tổ chức thường trực, tham gia xử lý các sự cố tai nạn, CNCH xảy ra trên địa bàn quản lý khi có yêu cầu, được dư luận xã hội đánh giá rất cao.

e) Công tác nghiên cứu khoa học, công nghệ PCCC và CNCH:

Công tác nghiên cứu khoa học được triển khai mạnh mẽ, mang lại hiệu quả tích cực, đạt được những kết quả quan trọng; ở trung ương và địa phương đã và đang nghiên cứu hàng trăm đề tài cấp Bộ và cơ sở. Ngoài ra, đã cử hàng trăm lượt cán bộ tham gia nghiên cứu nhiều đề tài cấp Nhà nước, cấp Bộ và cấp cơ sở do các Bộ ngành chủ trì. Nghiên cứu xây dựng mới, soát xét sửa đổi và ban hành các quy chuẩn kỹ thuật và tiêu chuẩn PCCC thuộc các lĩnh vực, ngành kinh tế trọng điểm. Đã phối hợp với các cơ quan hữu quan của Bộ Xây dựng, Bộ Công thương, Bộ Khoa học Công nghệ... xây dựng mới, rà soát, bổ sung chỉnh lý các tiêu chuẩn PCCC, đề xuất sửa đổi, thay thế các tiêu chuẩn không còn phù hợp với thực tế.

Công tác nghiên cứu và ứng dụng khoa học - công nghệ trong lĩnh vực PCCC thời gian qua đã được các cấp, các ngành, các tổ chức, doanh nghiệp quan tâm hơn. Cùng với việc nghiên cứu của các cơ quan Nhà nước, nhiều tổ chức, doanh nghiệp cũng đã tổ chức nghiên cứu được các sản phẩm, ứng dụng có hiệu quả vào công tác PCCC, điển hình như: thiết kế, chế tạo xe chữa cháy cỡ nhỏ sử dụng trong công tác PCCC và CNCH tại Việt Nam; thiết kế, chế tạo mạng cảm biến không dây hỗn hợp ứng dụng cho giám sát quản lý rừng; Tổng Công ty viễn thông quân đội Viettel, Tổng Công ty viễn thông toàn cầu Gtel nghiên cứu, xây dựng phần mềm và hệ thống cảnh báo cháy sớm để kết

nổi thông tin giữa cơ quan Cảnh sát PCCC và CNCH với khu dân cư; Tổng Công ty Công nghiệp Hóa chất mỏ nghiên cứu, sản xuất bình bột chữa cháy...

Đặc biệt, trong những năm qua, lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH cùng các cơ quan, đơn vị đã triển khai ứng dụng nhiều giải pháp công nghệ góp phần nâng cao hiệu quả công tác PCCC và CNCH, như: giải pháp báo cháy tự động, giải pháp chữa cháy tự động bằng nước, khí, bột, bọt cho nhà và công trình; giải pháp thoát nạn tại nhà cao tầng; ứng dụng các chất chữa cháy phục vụ công tác PCCC; ứng dụng các loại vật liệu để làm gia tăng giới hạn chịu lửa của cấu kiện xây dựng...; các giải pháp phòng ngừa kỹ thuật cho nhà và công trình được nghiên cứu, áp dụng như: khoảng cách ngăn cháy giữa các hạng mục công trình, giải pháp thông gió, thoát khói cho nhà và công trình... Kết quả của nhiều đề tài nghiên cứu đã được ứng dụng vào thực tiễn trong công tác PCCC, CNCH và được đánh giá cao.

g) Công tác đầu tư trang bị phương tiện PCCC và CNCH:

Từ năm 1991 về trước, toàn bộ phương tiện chữa cháy trang bị cho lực lượng Cảnh sát PCCC là do Liên Xô và Cộng hòa dân chủ Đức viện trợ không hoàn lại, trung bình mỗi năm 20 xe chữa cháy, 20 máy bơm, 20.000 mét vòi chữa cháy và một số trang thiết bị chữa cháy khác. Từ sau năm 1991 đến nay, toàn bộ việc đầu tư trang bị phương tiện PCCC và CNCH nước ta phải tự lo. Tuy nhiên, mức đầu tư kinh phí cho lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH rất hạn chế và công tác trang bị phương tiện gặp nhiều khó khăn, có năm, cả lực lượng chỉ được cấp 900 triệu đồng để đầu tư, trang bị phương tiện PCCC, CNCH.

Trước thực trạng như vậy, lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đã tham mưu cho Bộ Công an đề xuất Chính phủ cho phép xây dựng và triển khai một số dự án sử dụng ngân sách của nhà nước, đồng thời thực hiện một số dự án vay vốn ưu đãi của nước ngoài để đầu tư cho hoạt động PCCC, CNCH như dự án “Đầu tư nâng cấp phương tiện chữa cháy” trị giá 130 tỷ đồng; dự án “Đầu tư trang thiết bị tìm kiếm cứu nạn cho lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH từ năm 2007 đến năm 2015” trị giá hơn 500 tỷ đồng.... Số phương tiện thiết bị nhập về theo các dự án đã được cấp cho các địa phương đưa vào sử dụng, góp phần giải quyết khó khăn về trang bị phương tiện PCCC, CNCH. Đến nay, các Bộ, ngành và địa phương cũng đã quan tâm đến việc đầu tư cho hoạt động PCCC, CNCH nói chung và trang bị phương tiện chữa cháy, CNCH nói riêng.

h) Công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế:

Trước năm 1990, công tác đối ngoại của lực lượng Cảnh sát PCCC chủ yếu là quan hệ với Liên Xô và các nước XHCN Đông Âu trong việc trao đổi thông tin, kinh nghiệm thông qua các hoạt động hội nghị, hội thảo PCCC; cử cán bộ đi đào tạo cử nhân, kỹ sư, tiến sỹ khoa học kỹ thuật PCCC; tiếp nhận phương tiện chữa cháy do các nước này viện trợ. Sau khi có biến động chính trị, tuy không còn nguồn viện trợ về phương tiện PCCC cũng như đào tạo cán bộ, song lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH tiếp tục giữ mối quan hệ truyền thống với các nước này, mặt khác chủ động mở rộng quan hệ hợp tác và cử nhiều đoàn công tác, tham quan tại các nước trong khu vực và các nước

có nền khoa học phát triển như: Nhật Bản, Áo, Pháp, Đức, Mỹ, Hàn Quốc, Singapo, Thái Lan, Malaixya...; đã tham gia và là thành viên của Hiệp hội PCCC Thế giới (1993), tham gia vào Tổ chức các cơ quan kiểm định PCCC Châu Á; tham gia nhiều cuộc hội thảo trao đổi kinh nghiệm công tác PCCC, triển lãm quốc tế về lĩnh vực PCCC và cứu nạn, cứu hộ tại Châu Á, Châu Âu, Châu Mỹ... Qua đó đã nghiên cứu, học hỏi tiếp cận được với công nghệ PCCC tiên tiến và vận dụng hiệu quả vào điều kiện thực tế ở Việt Nam.

i) Công tác cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực PCCC:

Luôn được coi trọng và đẩy mạnh, hầu hết các thủ tục hành chính liên quan đến công tác PCCC, CNCH đều được cắt giảm về thời gian thực hiện cũng như hồ sơ, tài liệu... Đã ban hành kế hoạch công tác pháp chế và cải cách thủ tục hành chính trong lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH; kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính, rà soát ban hành các quy trình, tập trung xây dựng triển khai bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính (bộ phận 1 cửa), bảo đảm 3 mục tiêu (giảm thời gian, thủ tục, chi phí) trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính. Niềm yết đầy đủ các thủ tục hành chính tại trụ sở, nơi tiếp công dân để tạo thuận lợi cho cơ quan, tổ chức, người dân đến làm việc. Hiện nay Cục Cảnh sát PCCC và CNCH đang phối hợp Văn phòng Bộ Công an xây dựng cấu hình biểu mẫu, quy trình trên hệ thống Cổng Thông tin điện tử, Bộ Công an đối với 8 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Cục để cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 theo chỉ đạo của Bộ Công an.

Trải qua 60 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, dưới sự lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng, chính quyền mà trực tiếp, thường xuyên là Đảng uỷ CATW, lãnh đạo Bộ Công an; Đảng uỷ, lãnh đạo Công an các cấp; sự phối hợp chặt chẽ, có hiệu quả của các lực lượng trong và ngoài ngành; sự giúp đỡ của quần chúng nhân dân; qua những sự kiện lịch sử tiêu biểu và truyền thống vẻ vang, lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đã khắc phục khó khăn, gian khổ, hy sinh, phấn đấu vươn lên hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao, thực sự là lực lượng chủ công, nòng cốt trên mặt trận phòng, chống giặc lửa. Công tác phòng ngừa đạt được nhiều kết quả nổi bật. Mặc dù biên chế quân số còn thiếu nhiều nhưng các đơn vị đã tổ chức tốt công tác thường trực sẵn sàng chiến đấu; bảo quản, bảo dưỡng tốt trang thiết bị, phương tiện. Công tác tổ chức tập huấn, huấn luyện chuyên sâu nghiệp vụ PCCC và CNCH đã tạo ra bước đột phá quan trọng; nhiều vụ cháy, nổ, tai nạn, sự cố nghiêm trọng đã được triển khai cứu chữa nhanh chóng và kịp thời; xuất hiện ngày càng nhiều những tấm gương cán bộ, chiến sĩ Cảnh sát PCCC và CNCH nhiệt tình, dũng cảm trong chữa cháy, CNCH được quần chúng nhân dân tin yêu và đánh giá cao. Công tác phối hợp hiệp đồng tác chiến với các lực lượng khác trong triển khai chữa cháy, CNCH cũng đã có nhiều chuyển biến tích cực. Qua đó đã đem lại hiệu quả chữa cháy cao, ngăn chặn được nguy cơ cháy lan, cháy lớn gây hậu quả nghiêm trọng về người và tài sản. Các địa phương đã chủ động chi viện chữa cháy theo quy chế phối hợp ở địa bàn giáp ranh thuộc tỉnh nên đã kịp thời hỗ trợ tham gia dập tắt nhiều đám cháy... Kết quả nêu trên đã góp phần kiềm chế sự gia tăng số vụ cháy

lớn, cháy gây thiệt hại nghiêm trọng về tài sản, giảm thiểu thiệt hại do cháy, nổ gây ra; bảo đảm trật tự an toàn xã hội, thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội của đất nước.

5. Những chiến công của lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH

a) Một số vụ cháy điển hình từ năm 1961 đến năm 1986:

- *Chữa cháy trận địa tên lửa và pháo phòng không tại Đồng Giao, Ninh Bình của đội PCCC Hoa Lư, Ty Công an Ninh Bình*: Ngày 08/6/1965, máy bay Mỹ đánh phá trận địa tên lửa và pháo phòng không tại Đồng Giao, Ninh Bình. Đơn vị PCCC Ninh Bình đã xuất 01 xe và 10 cán bộ chiến sỹ do đồng chí Mai Huy Bông chỉ huy dùng sức mạnh của lãng A cắt đứt luồng nhiên liệu tên lửa đang bị cháy để chuyển tên lửa ra ngoài. Phương pháp chữa cháy này đã mở ra chiến thuật chữa cháy tên lửa và đã được nhiều đơn vị PCCC áp dụng có hiệu quả. Với chiến công đó, đơn vị PCCC Hoa Lư, Ty Công an Ninh Bình được tặng Huân chương Chiến công Hạng nhất và được Nhà nước phong tặng danh hiệu đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân ngày 01/01/1967.

- *Vụ máy bay ném bom trúng Ga Gôi thuộc tỉnh Hà Nam ngày 20/6/1965* làm một đoàn tàu chở thuốc trừ sâu bốc cháy. Lãnh đạo Công an tỉnh Hà Nam đã điều động 18 chiến sỹ PCCC và 3 xe chữa cháy, cùng 200 thanh niên xung phong để chống chọi với giặc lửa. Sau nhiều giờ dứng cảm chữa cháy trong hoàn cảnh đặc biệt nguy hiểm, lực lượng PCCC đã cứu được 10 toa hàng và 1 toa thuốc trừ sâu, nhưng 3 chiến sỹ Công an Hà Nam và 15 người tham gia chữa cháy đã bị ngộ độc và anh dũng hy sinh trong khi làm nhiệm vụ.

- *Chữa cháy tàu Alexandra của Liên Xô chở hàng viện trợ ở cảng Hải Phòng* Tàu Alexandra có trọng tải 12.000 tấn, mang quốc tịch Liên Xô cũ, neo đậu ở cảng Hải Phòng vào cuối tháng 7/1965. Chiều 05/8/1965, tàu Alexandra chở khoảng 2.000 tấn phân đạm NO_3NH_4 bị bốc cháy tạo thành một cột khói màu da cam cao khoảng 50m. Sau đó, cột khói tỏa rộng trên bầu trời thành phố Hải Phòng và khu vực cảng. Ngay khi biết tin, Đội PCCC Sở Công an Hải Phòng đã điều động toàn bộ cán bộ chiến sỹ và phương tiện chữa cháy đến địa điểm tàu Alexandra đang neo đậu. Tham gia cứu chữa còn có tàu cứu hộ của Liên Xô và bản thân tàu Alexandra cũng tự cứu chữa bằng những thiết bị PCCC của mình. Nhờ tập trung lực lượng và phương tiện cứu chữa, 02 giờ sau đám cháy được dập tắt. Trong trận chiến đấu này, hai đồng chí là Nguyễn Đình Thành và Đỗ Quang Thịnh, cán bộ chiến sỹ Phòng Cảnh sát PCCC Sở Công an Hải Phòng đã dũng cảm hy sinh.

- *Chữa cháy kho xăng dầu Thượng Lý, Hải Phòng năm 1972*: 02h sáng ngày 10/4/1972, nhiều tốp máy bay đánh phá vào kho xăng Thượng Lý, Hải Phòng làm lửa bùng cháy dữ dội. Đội PCCC Sở Công an Hải Phòng đã điều động 03 xe chữa cháy và được sự hỗ trợ của một xe chữa cháy của Đội PCCC Ty Công an Hải Hưng để tập trung dập tắt từng bể xăng dầu dưới bom đạn máy bay Mỹ. Sau hai giờ vật lộn với khói lửa đạn bom, lửa tại toàn bộ kho xăng Thượng Lý đã được dập tắt. Đơn vị PCCC Sở Công an Hải Phòng đã được Nhà nước phong tặng danh hiệu Đơn vị Anh hùng Lực lượng Vũ trang nhân dân ngày 02/9/1973.

- Hai lần chữa cháy Tổng kho xăng dầu Đức Giang năm 1966 và 1972:

Lần thứ nhất: Lúc 12h, ngày 29/6/1966, không quân Mỹ đánh phá vào Tổng kho xăng Đức Giang làm một số thiết bị vỡ và một số bể khác bị mảnh bom xuyên thủng. Xăng dầu tràn ra làm thành một đám cháy dữ dội. Thành ủy và UBND thành phố Hà Nội chỉ thị phải bằng mọi biện pháp dập tắt đám cháy trong đêm, không để cháy sang ngày hôm sau. Phòng PCCC Sở Công an Hà Nội đã điều động 12 xe, Cục Cảnh sát PCCC huy động thêm 8 xe của Hà Bắc, Hà Tây, Hải Hưng và Trường Hạ sỹ quan Cảnh sát PCCC tham gia chữa cháy. Công tác chữa cháy ở đây chủ yếu sử dụng nước. Lực lượng chữa cháy dùng lăng A, B cắt các vòi xăng phun bị cháy, làm lạnh các bể đang cháy, bảo vệ chiến sỹ chữa cháy và chia cắt từng cụm dứt điểm, dùng dẻ, que gỗ nút các lỗ thủng trong điều kiện nóng rát, khói đen mù mịt. Đến 5h15phút ngày hôm sau, đám cháy lớn được dập tắt hoàn toàn, cứu được 12 bể xăng lớn và hàng ngàn phuy xăng với gần 25 triệu lít xăng dầu. Sau trận chiến đấu này, lực lượng Cảnh sát PCCC Thủ đô đã được Bác Hồ gửi thư khen ngợi, trong đó có 4 điều Người dạy đã trở thành kim chỉ nam cho hoạt động của lực lượng Cảnh sát PCCC, đó là:

1. Phải thường xuyên nâng cao cảnh giác, chó chủ quan, tự mãn.
2. Phải thường xuyên thật sẵn sàng để nhanh chóng làm tròn nhiệm vụ bất kỳ trong tình hình nào, để bảo vệ tài sản của nhà nước và nhân dân.
3. Phải không ngừng học tập, nghiên cứu phát huy sáng kiến, tổng kết kinh nghiệm để tiến bộ hơn nữa trong việc PCCC.
4. Phải thường xuyên bồi dưỡng nghiệp vụ cho lực lượng dân phòng ngày càng tiến bộ để họ trở thành người giúp việc thật đắc lực cho các đồng chí”.

Lần thứ hai: Hồi 15h ngày 16/4/1972, nhiều tốp máy bay Mỹ đến đánh phá kho xăng dầu Đức Giang và kho kim khí hóa chất Đức Giang. Phòng PCCC Sở Công an Hà Nội đã tập trung toàn bộ lực lượng, phương tiện dưới sự chỉ đạo của Thiếu tá Trưởng phòng Đinh Mười và Đại úy Phó Trưởng phòng Bùi Văn Hoàn. Bom bi của địch đánh trúng kho xăng làm nhiều bể bị nổ tung, xăng phun ra thành vòi lửa dài hàng trăm mét. Lực lượng Cảnh sát PCCC đã dùng lăng A để cắt ngọn lửa. Đến sáng ngày hôm sau, đám cháy cơ bản được dập tắt.

- Chiến đấu với giặc lửa trong 12 ngày đêm máy bay B52 đánh phá Hà Nội Trong trận Điện Biên Phủ trên không ở Hà Nội, máy bay địch tập trung đánh phá khu vực điểm Đông Anh, ga Yên Viên. Đội PCCC Lộc Hà Sở Công an Hà Nội do đồng chí Đào Văn Phê là đội trưởng đã ngày đêm chữa cháy liên tục, không quản hy sinh gian khổ. Đang chữa cháy, máy bay địch đánh trúng đội hình làm hỏng 1 xe chữa cháy, nhưng lực lượng Cảnh sát PCCC đã dũng cảm chiến đấu cứu được nhiều xăng dầu và hàng hóa trong kho. Với những thành tích chiến đấu xuất sắc, đội PCCC Lộc Hà đã được Nhà nước phong tặng danh hiệu Đơn vị Anh hùng Lực lượng Vũ trang Nhân dân ngày 2/9/1973.

- Vụ chữa cháy mỏ than Ngọc Kinh, Quảng Nam - Đà Nẵng (trữ lượng khoảng 4 triệu tấn) lực lượng Cảnh sát PCCC đã sáng tạo dùng khói bom Napan để dập tắt đám cháy.

- Vụ cháy lò via 7 mỏ than Vàng Danh - Quảng Ninh

Ngày 3/3/1985, xảy ra cháy Via 7 mỏ than Vàng Danh, Quảng Ninh. Đây là đám cháy lớn, phức tạp, có nguy cơ cháy lan toàn bộ via 7 và lan sang các via khác; điểm cháy nằm sâu trong lòng đất, cách cửa lò 520-580m, cách mặt nước biển +260m. Trước tình hình như vậy, Bộ Công an đã phối hợp với Bộ Điện than, UBND tỉnh Quảng Ninh tổ chức chữa cháy, huy động 48 xe các loại và 222 người sử dụng hết 2.699m³ nước để chữa cháy. Chiến thuật chữa cháy: Ban đầu đưa ra phương án đánh sập lò, chờ khi lửa tắt thì khôi phục lại, đánh giá phương án này không khả thi và hiệu quả thấp nên đã quyết định phương án dùng mặt nạ phòng độc, đưa lãng phun vào tiếp cận ngọn lửa để chữa cháy, đây là phương án tối ưu nhất, rẻ tiền nhất lại nhanh chóng khôi phục sản xuất. Cuộc chiến đấu diễn ra không ngừng, lực lượng PCCC đã phun nước trực tiếp vào vùng cháy, đào bới than ra để chữa cháy đồng thời kết hợp sáng kiến bịt kín các cửa hút gió từ ngoài vào lò, đưa nước từ cửa thượng lò dẫn nước xuống vùng cháy. Để có nước chữa cháy các lực lượng tham gia chữa cháy đã phải ngăn một con đập để đưa nước suối rồi dùng máy bơm công suất lớn cung cấp nước cho xe chữa cháy. Sau 10 ngày chiến đấu, 5h sáng ngày 13/3/1985 đám cháy được dập tắt hoàn toàn. Để dành được chiến công này đã có rất nhiều chiến sỹ bị ngất (không có ai bị thương). Hiệu quả chữa cháy: không phải đánh sập lò, rút ngắn thời gian khôi phục lò, đem lại hiệu quả kinh tế rất cao, cứu được những via than có trữ lượng lớn và chất lượng tốt nhất của Việt Nam.

b) Một số vụ cháy điển hình từ năm 1986 đến nay:

Bước vào thời kỳ đổi mới, lực lượng Cảnh sát PCCC đã khắc phục tình trạng thiếu lực lượng, phương tiện và tổ chức tốt công tác thường trực sẵn sàng chiến đấu, kịp thời chữa cháy, chữa cháy có hiệu quả. Nhiều vụ chữa cháy được các cấp lãnh đạo, các cấp, các ngành và Nhân dân đánh giá cao, điển hình như: Vụ chữa cháy các kho đạn ở Tuyên Quang, Vĩnh Phúc và Đà Nẵng; vụ chữa cháy tàu ở Cẩm Phả (Quảng Ninh); các vụ chữa cháy chợ Vinh (Nghệ An), chợ Sắt (Hải Phòng); vụ chữa cháy bệnh viện Chợ Rẫy (TP Hồ Chí Minh) đã bảo vệ an toàn cho khu nhà bệnh nhân; các vụ chữa cháy khu tập thể Bộ Thủy Lợi, phường Chương Dương (Hà Nội), xí nghiệp giấy da xuất khẩu Hiệp Hưng (TP Hồ Chí Minh), khu dân cư phường Lạc Đạo, thị xã Phan Thiết (Bình Thuận), khu dân cư ở TP Nha Trang (Khánh Hoà), công ty Visingspack ở TP Hồ Chí Minh; gần đây nhất là vụ chữa cháy rừng U Minh Thượng tỉnh Kiên Giang và U Minh Hạ tỉnh Cà Mau và chữa cháy cứu người bị nạn tại tòa nhà chung cư cao tầng JSC 34 Thanh Xuân; cháy tàu chở xăng dầu Hải Hà 18 tại Hải Phòng; cháy chung cư Xa La, Hà Đông, Hà Nội... Điển hình:

- *Đối mặt với giặc lửa ở rừng U Minh:* Ngày 24/3/2002, xảy ra cháy tại Vườn Quốc gia U Minh Thượng, Kiên Giang. Điểm cháy từ khu rừng có lớp than bùn và thực bì dày 1 đến 1,5m, phía trên là chàm và cây dây leo khô kiệt do nắng nóng nên lửa cháy cả trên mặt đất và dưới lòng đất. Lửa ngày càng cháy dữ dội, vượt ra ngoài tầm kiểm soát của địa phương nên đã phải yêu cầu Trung ương chi viện. Ngay sau khi nhận được

sự chỉ đạo của Bộ Công an, Tổng cục Cảnh sát về việc huy động lực lượng, phương tiện để chữa cháy rừng, ngày 02/4/2002, đoàn công tác của Cục Cảnh sát PCCC (do đồng chí Đại tá Bùi Văn Ngân, Cục trưởng dẫn đầu) đã lập tức đến U Minh Thượng để tham gia chỉ huy chữa cháy (Ban chỉ đạo chữa cháy rừng U Minh do lãnh đạo UBND tỉnh Kiên Giang làm trưởng ban). Tham gia chữa cháy có 150 cán bộ chiến sĩ chữa cháy và 200 cán bộ chiến sĩ của Cảnh sát cơ động, 50 máy bơm chữa cháy, 18 xe chữa cháy các loại và nhiều trang thiết bị chữa cháy khác của Công an 15 tỉnh từ Đồng Nai đến miền Tây Nam bộ. Trước tình hình đám cháy lớn, phức tạp trong điều kiện thiếu phương tiện, không có nước để chữa cháy, lực lượng Cảnh sát PCCC đã nghiên cứu ra phương án chữa cháy táo bạo và khoa học là đánh thẳng vào mặt lửa bằng cách tổ chức đào kênh từ ngoài xuyên vào đám cháy vừa để ngăn cháy, vừa để dẫn nước vào phục vụ chữa cháy, lực lượng Cảnh sát PCCC triển khai lực lượng và phương tiện dập cháy đến đâu, lực lượng quân đội và Cảnh sát cơ động chặt cây phát quang tạo hành lang an toàn đến đó. Đến 14 giờ ngày 18/4/2002, đám cháy tại rừng U Minh Thượng đã được khống chế, không còn khả năng lan ra các khu vực khác. Trong những ngày chữa cháy tại rừng U Minh, nguyên thủ tướng Phan Văn Khải đã trực tiếp đến kiểm tra công tác chữa cháy rừng, động viên, khen ngợi các lực lượng chữa cháy trong đó có Cảnh sát PCCC đã mưu trí, dũng cảm, cứu được nhiều ha rừng. Đồng chí Trương Quốc Tuấn, Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang khẳng định: “Nếu không có lực lượng Cảnh sát PCCC thì khó mà giữ được một diện tích rừng lớn như vậy. Lúc đầu chúng tôi cũng còn băn khoăn về phương án đánh thẳng mặt lửa mà các anh trong ban lãnh đạo Cục Cảnh sát PCCC đưa ra, nhưng đến bây giờ thì thấy rất có hiệu quả”. Kết quả, đã cứu được 5.593 ha rừng tràm của vườn quốc gia U Minh Thượng (trong đó có 1.000 ha rừng nguyên sinh), hơn 13.000 ha rừng đệm thuộc rừng U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang và 36.771 ha rừng U Minh Hạ, tỉnh Cà Mau, trong đó có khu rừng đặc dụng Vô Dơi với diện tích 4.000 ha.

- Vụ cháy tại chung cư JSC 34, đường Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân, Hà Nội: Vào hồi 18 giờ 08 phút ngày 10/3/2010 xảy ra cháy ống thu rác của đơn nguyên A tòa nhà JSC 34, ngõ 164, đường Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân, Hà Nội. Chung cư JSC 34 thuộc Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng số 34. Nhà đơn nguyên A có 18 tầng, 1 tầng hầm, diện tích mặt bằng sàn 467m²/sàn, gồm 180 căn hộ. Ngay sau khi nhận được tin báo cháy, PC66 Hà Nội đã điều động 08 xe (gồm 02 xe thang, 04 xe chữa cháy, 02 xe téc) cùng các đơn vị Cảnh sát Giao thông, Công an sở tại, Ban chỉ huy quân sự quận Thanh Xuân, Trung tâm y tế 115, Ban quản lý tòa nhà... tổ chức chữa cháy, cứu người bị nạn. Trong quá trình tổ chức cứu chữa, lực lượng Cảnh sát PCCC Hà Nội đã sử dụng 02 xe thang để cứu người tại các tầng của tòa nhà và cổng, diu, đưa được 44 người bị nạn (gồm 2 người nước ngoài, 42 người là người già, phụ nữ và trẻ em) không có khả năng tự thoát ra nơi an toàn, đồng thời tổ chức hướng dẫn cho hầu hết những người còn lại trong tòa nhà thoát ra khu vực an toàn. Sau 30 phút nỗ lực cứu chữa, đám cháy đã được dập tắt hoàn toàn. Tuy nhiên, đám cháy đã làm 02 người chết do ngạt khói là chị Vương Phương Lan (SN 1967) và con trai Lưu Gia Minh (sinh năm 2000) ở tại phòng số 1810. Nguyên nhân cháy là do người dân của khu chung cư vứt than tổ ong đang cháy dở vào đường ống xả rác của tòa nhà gây ra cháy. Nhờ thành tích xuất sắc trong

chữa cháy và cứu người bị nạn trong đám cháy, UBND thành phố Hà Nội đã tặng Bằng khen cho 3 tập thể gồm Đội Cảnh sát PCCC Ba Đình, Từ Liêm và Hà Đông. Giám đốc Công an thành phố Hà Nội tặng Giấy khen cho 17 cá nhân của Phòng Cảnh sát PCCC Hà Nội...

6. Những phần thưởng cao quý của Đảng, Nhà nước đối với lực lượng

a) Các Huân chương tặng thưởng lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH:

Huân chương Quân công hạng Nhất (1981), Huân chương Độc lập hạng Nhất (1996), Huân chương Hồ Chí Minh (2001).

Cục Cảnh sát PCCC và CNCH được tặng thưởng: Huân chương lao động (1962), Huân chương Hồ Chí Minh (2006), Huân chương Chiến công hạng Ba (2007), Huân chương Quân công hạng Ba (2011), Huân chương Quân công hạng Nhì (2021).

b) Các đơn vị trong lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH được phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân (15 đơn vị):

- *Phong tặng trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ:*

- + Đội PCCC Hoa Lư, Ty Công an Ninh Bình (01/01/1967);
- + Đội PCCC Hồng Gai, Ty Công an Quảng Ninh (01/01/1967);
- + Đội PCCC Lộc Hà, Sở Công an Hà Nội (02/9/1973);
- + Phòng Cảnh sát PCCC, Ty Công an Quảng Bình (02/9/1973);
- + Phòng Cảnh sát PCCC, Sở Công an TP Hải Phòng (02/9/1973);
- + Phòng Cảnh sát PCCC, Ty Công an Thanh Hóa (02/9/1973);
- + Phòng Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Nghệ An (03/8/1985);
- + Phòng Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Hải Dương (22/7/1998);
- + Phòng Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Hà Tĩnh (22/7/1998);
- + Phòng Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Nam Định (22/7/1998);
- + Phòng Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Hà Nam (22/7/1998);
- + Phòng Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Thái Bình (01/9/2000).

- *Phong tặng trong thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc:*

- + Phòng Tổ chức công tác chữa cháy, Cục Cảnh sát PCCC, Bộ Nội Vụ (29/8/1985).

- *Phong tặng trong thời kỳ đổi mới:*

- + Phòng Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Cần Thơ (22/7/1998);
- + Phòng Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Long An (29/8/2000).

7. Ngày truyền thống của lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH

Ngày 04/10/1961, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Lệnh công bố Pháp lệnh “Quy định việc quản lý Nhà nước đối với công tác phòng cháy và chữa cháy”. Và từ đó đến nay,

vào dịp tháng 10 và ngày 04/10 hàng năm lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH tham mưu, đề xuất lãnh đạo Bộ, UBND địa phương tổ chức các hoạt động về lĩnh vực PCCC và CNCH nhằm nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng về PCCC và CNCH cho người dân; lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH tổ chức thi nghiệp vụ; tổ chức tuyên truyền phổ biến kiến thức về pháp luật và nghiệp vụ PCCC trên các phương tiện thông tin đại chúng; tổ chức mít tinh, hội họp, tuyên dương thành tích tập thể và cá nhân có nhiều thành tích trong công tác PCCC và CNCH, tổ chức các hoạt động khác mang tính truyền thống... Để cụ thể hóa ngày truyền thống, Cục Cảnh sát PCCC và CNCH đã tham mưu báo cáo Bộ Công an ban hành Quyết định số 5490/QĐ-BCA-X11, ngày 22/9/2015 xác định ngày 04/10/1961 là ngày truyền thống của lực lượng Cảnh sát PCCC. Tiếp đó ngày 22/02/2021, Bộ Công an đã ban hành Quyết định số 1036/QĐ-BCA, xác định ngày 04/10/1961 là Ngày truyền thống lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH.

II. CÁC LIỆT SỸ TRONG LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PCCC VÀ CNCH

1. Liệt sỹ **Trần Ân**, cán bộ Phòng Cảnh sát PCCC Công an thành phố Hà Nội, hy sinh năm năm 1966 khi tham gia chữa cháy tại kho xăng Đức Giang.
2. Liệt sỹ **Nguyễn Văn Ngữ**, cán bộ Phòng Cảnh sát PCCC Công an thành phố Hà Nội, hy sinh năm năm 1966 khi tham gia chữa cháy tại kho xăng Đức Giang.
3. Liệt sỹ **Nguyễn Văn Kiểm**, cán bộ Đội Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Hà Nam, hy sinh năm 1966 khi chữa cháy tại Ga Gôi, Vụ Bản, Nam Hà (nay là Nam Định).
4. Liệt sỹ **Trần Văn Hiến**, cán bộ Đội Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Hà Nam, hy sinh năm 1966 khi chữa cháy tại Ga Gôi, Vụ Bản, Nam Hà (nay là Nam Định).
5. Liệt sỹ **Hoàng Ngọc Thịnh**, cán bộ Đội Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Hà Nam, hy sinh năm 1966 khi chữa cháy tại Ga Gôi, Vụ Bản, Nam Hà (nay là Nam Định).
6. Liệt sỹ **Bùi Hữu Lượng**, cán bộ Phòng Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Thái Bình, hy sinh năm 1966 khi chữa cháy tại nhà máy gỗ ở Thái Bình.
7. Liệt sỹ **Trần Kim Tiến**, cán bộ Đội Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Hà Nam, hy sinh năm 1966 khi chữa cháy tại Ga Cầu Họ, Mỹ Lộc, Nam Hà (nay là Nam Định).
8. Liệt sỹ **Nguyễn Đình Thành**, cán bộ Phòng Cảnh sát PCCC, Công an thành phố Hải Phòng, hy sinh năm năm 1968 khi chữa cháy tàu ALEXANDRIN (Liên Xô).
9. Liệt sỹ **Đỗ Duyên Thịnh**, cán bộ Phòng Cảnh sát PCCC, Công an thành phố Hải Phòng, hy sinh năm năm 1968 khi chữa cháy tàu ALEXANDRIN (Liên Xô).
10. Liệt sỹ **Trương Xuân Báu**, Tiểu đội trưởng, Phòng Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Quảng Bình, hy sinh năm 1970 khi chữa cháy kho hàng hóa trong chiến tranh chống Mỹ.
11. Liệt sỹ **Lê Văn Hanh**, cán bộ Phòng Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Thanh Hóa, hy sinh năm 1972 khi chữa cháy tại khu lắp ráp tên lửa Đồi Nhôm trong chiến tranh chống Mỹ.

12. Liệt sỹ **Phan Đình Luận**, Phó Trưởng phòng Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Hà Tĩnh, hy sinh năm 1972 khi chữa cháy trong cuộc chiến tranh chống Mỹ.
13. Liệt sỹ **Võ Quang Hà**, cán bộ Phòng Cảnh sát PCCC, Công an thành phố Hồ Chí Minh, hy sinh năm 1979 khi mò tìm tang vật vụ án giết người.
14. Liệt sỹ **Nguyễn Văn Bảy**, cán bộ Phòng Cảnh sát PCCC, Công an thành phố Hồ Chí Minh, hy sinh năm 1979 khi mò tìm tang vật vụ án giết người.
15. Liệt sỹ **Thành**, cán bộ Phòng Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Đồng Nai, hy sinh năm 1980.
16. Liệt sỹ **Kiến**, cán bộ Phòng Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Đồng Nai, hy sinh năm 1980.
17. Liệt sỹ **Nguyễn Thị Thanh Vân**, cán bộ Phòng Cảnh sát PCCC, Công an thành phố Đà Nẵng, hy sinh năm 1984 khi làm nhiệm vụ.
18. Liệt sỹ **Nguyễn Văn Đức**, cán bộ Phòng Cảnh sát PCCC, Công an thành phố Hồ Chí Minh, hy sinh năm 1985 khi chữa cháy nhà dân.
19. Liệt sỹ **Nguyễn Đã**, cán bộ Phòng Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Lâm Đồng, hy sinh năm 1994 trong khi làm nhiệm vụ.
20. Liệt sỹ **Nguyễn Bá Tính**, cán bộ Phòng Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Thanh Hóa, hy sinh năm 2001 khi đi chữa cháy nhà dân tại huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.
21. Liệt sỹ **Nguyễn Văn Hưng**, cán bộ Phòng Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Thanh Hóa, hy sinh năm 2001 khi chữa cháy nhà dân tại huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.
22. Liệt sỹ **Phạm Trường Huy**, cán bộ Cảnh sát PCCC thành phố Hồ Chí Minh, hy sinh năm 2007 khi chữa cháy nhà dân.
23. Liệt sỹ **Nguyễn Quý Dương**, cán bộ Phòng Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Hòa Bình, hy sinh năm 2010 khi chữa cháy tại kho bảo quản giấy và tấm dũa thuộc Công ty TNHH Minh Nguyên, xã Yên Mông, thành phố Hòa Bình.
24. Liệt sỹ **Võ Mạnh An**, cán bộ Cảnh sát PCCC tỉnh Nghệ An, hy sinh năm 2015 khi trên đường đi làm nhiệm vụ.
25. Liệt sỹ **Phạm Phi Long**, cán bộ Đội chữa cháy khu vực 2, Phòng Cảnh sát PCCC quận Bình Tân, Cảnh sát PCCC thành phố Hồ Chí Minh, hy sinh năm 2017 khi tham gia chữa cháy nhà dân.
26. Liệt sỹ **Bùi Minh Quý**, cán bộ Đội Cảnh sát PCCC và CNCH khu vực An Khê, Phòng Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Gia Lai, hy sinh năm 2018 khi làm nhiệm vụ cứu người trên dòng nước lũ tại đập tràn phường Ngô Mây, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai.
27. Liệt sỹ **Trần Văn Lành**, chiến sĩ nghĩa vụ, Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH, Công an tỉnh Tây Ninh, hy sinh năm 2019 khi cứu người bị nạn tại khu vực kênh Đông thuộc ấp Thuận Lợi, xã Đôn Thuận, Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

28. Liệt sỹ **Phạm Công Huy**, cán bộ Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH, Công an thành phố Hà Nội, hy sinh năm 2020 khi làm nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự tại xã Đồng Tâm, huyện Mỹ Đức, Hà Nội./.

CỤC CẢNH SÁT PCCC VÀ CNCH